

Số: 114/2019/QĐST-HNGĐ

Như Thanh, ngày 31 tháng 12 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 125/2019/TLST/HNGĐ ngày 03/12/2019 giữa:

**Nguyên đơn: Anh Nguyễn Sỹ T - Sinh năm 1994**

**Địa chỉ: Khu phố Xuân P, phường Trung S, thành phố Sầm S, tỉnh Thanh Hóa**

**Bi đơn: Chị Quách Thị D - Sinh năm 1992**

**Địa chỉ: Thôn Xuân L, xã Hải V (nay thị trấn Bến S), huyện Như T - Thanh Hóa.**

Căn cứ vào Điều 212; Các điều 213; khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành **ngày 23 tháng 12 năm 2019.**

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành **ngày 23 tháng 12 năm 2019** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Sỹ T và chị Quách Thị D.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về hôn nhân:** Anh Nguyễn Sỹ T và chị Quách Thị D thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Sỹ T và chị Quách Thị D thống nhất không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản và công nợ:** Anh Nguyễn Sỹ T và chị Quách Thị D thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Nguyễn Sỹ T và chị Quách Thị D thống nhất: Anh T chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền án phí Anh T phải chịu được trừ đi số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2018/0006313 ngày 02/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh. Anh T được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

**Nơi nhận:**

- VKSND Huyện Như Thanh;
- Chi cục THADS Huyện Như Thanh;
- Các đương sự;
- UBND phường Trung Sơn, tp Sầm Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Lê Văn Quân**